

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN ĐỊNH
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2023/HS-ST

Ngày 09 - 5 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN ĐỊNH, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoa.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Minh Chiêu.

2. Ông Trần Văn Hưng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Dung - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định, Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Hồ Thị Đào - Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 5 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 21/2023/TLST - HS ngày 24 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2023/QĐXXST - HS ngày 24 tháng 4 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Trịnh Trung T**, sinh ngày 06 tháng 11 năm 1994 tại xã Y, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa. Nơi cư trú: Thôn P1, xã Y, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 07/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trịnh Trung Q, sinh năm 1957 và bà: Nguyễn Thị L, sinh năm 1962; Gia đình bị cáo có 04 chị em, bị cáo là con thứ tư, chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: - Ngày 15/10/2017, bị Công an huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” (Bị cáo đã nộp tiền ngày 31/10/2017).

- Ngày 28/02/2023, bị Công an huyện Đ, tỉnh Thanh Hóa khởi tố về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/01/2023 đến ngày 19/01/2023 chuyển tạm giam đến ngày 21/01/2023 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp bảo lãnh.

Hiện nay bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đ, tỉnh Thanh Hóa theo Lệnh tạm giam số 10 ngày 28/02/2023 của Công an huyện Đ trong vụ án “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Trịnh Duy T1**, sinh ngày 04 tháng 6 năm 1995 tại xã Y, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa. Nơi cư trú: Thôn P1, xã Y, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trịnh Duy T2, sinh năm 1970 và bà: Lê Thị H, sinh năm 1973; Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con đầu, chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 28/02/2023, bị Công an huyện Đ, tỉnh Thanh Hóa khởi tố về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/01/2023 đến ngày 18/01/2023 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Hiện nay bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đ, tỉnh Thanh Hóa theo Lệnh tạm giam số 11 ngày 28/02/2023 của Công an huyện Đ trong vụ án “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: **Lê Văn H1**, sinh ngày 10 tháng 01 năm 1994 tại xã Y, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa. Nơi cư trú: Thôn P1, xã Y, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Văn N, sinh năm 1965 và bà: Lưu Thị L, sinh năm 1969; Gia đình bị cáo có 03 chị em, bị cáo là con thứ ba, chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 15/10/2017, bị Công an huyện Yên Định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” (Bị cáo đã nộp tiền phạt ngày 31/10/2017).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/01/2023 đến ngày 19/01/2023 chuyển tạm giam đến ngày 21/01/2023 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp bảo lãnh.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:*

1. Bà Lưu Thị L, sinh năm 1969 (Vắng mặt).
2. Ông Lê Thái K, sinh năm 1953 (Vắng mặt).
3. Anh Lê Văn H2, sinh năm 1972 (Vắng mặt).
4. Ông Nguyễn Trung C, sinh năm 1968 (Vắng mặt).
5. Chị Trịnh Thị D, sinh năm 1970 (Vắng mặt).
6. Bà Trịnh Thị H, sinh năm 1975 (Vắng mặt).
7. Anh Lê Văn K, sinh năm 1970 (Vắng mặt).
8. Anh Đào Thanh S, sinh năm 1970 (Vắng mặt).

9. Ông Lại Đắc T, sinh năm 1942 (Vắng mặt).

10. Anh Trịnh Viết T, sinh năm 1981 (Vắng mặt).

Đều ở tại: Thôn P1, xã Y, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu mua pháo để nổ nên khoảng 8 giờ ngày 15/01/2023, Trịnh Trung T nhắn tin trên điện thoại hỏi mua của Lê Văn H1 01 hộp pháo nổ. Sau đó, T sang nhà T1 và gọi H1 sang chơi, tại nhà T1, T hỏi H1 “mi có biết chỗ nào bán pháo không lấy cho tau một lốc”, thì H1 nói “để tau coi có không tau mua hộ cho, chuyển tiền cho tau luôn khoảng hơn 2.000.000đ”. T nói T1 chuyển khoản cho H1 số tiền 2.500.000đ (do T1 nợ tiền của T trước đó) và nói T1 khi nào H1 có pháo thì lấy cho T. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, T1 đến nhà H1 lấy 01 hộp pháo có 49 quả và nói với H1 muốn nổ thử. H1 tách trong hộp pháo ra 03 quả rồi lấy 02 viên gạch xếp song song để trước cổng nhà, H1 đặt 03 quả pháo lên 02 viên gạch để T1 châm lửa nổ. Sau khi nổ xong 03 quả pháo, T1 cầm số pháo còn lại về cất tại bờ rào trước nhà T1 rồi lên xã Yên Thịnh đón T về. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi về T1 cầm số pháo cất trước đó vào bếp của gia đình tách ra 11 quả, lúc này T sang nhà H1 gọi H1 đi chơi thì H1 ra cổng cùng T, khi ra đến ngã tư đường bê tông thôn cách nhà T1 khoảng 10m thì T1 đang đứng tại ngã tư, thấy T và H1 ra, T1 đưa 11 quả pháo và bật lửa cho T nổ, cả T1, T và H1 đứng xem pháo nổ. Sau đó cả ba lên xe mô tô Honda Air Blade màu đỏ, đen BKS 36B6-266.16 của T1 do T1 điều khiển để T đem 35 quả pháo còn lại về nhà cất. Tuy nhiên, khi đi đến ngã tư gần nhà văn hóa thôn P1, xã Y, huyện Yên Định, T để 35 quả pháo xuống đường bê tông châm lửa nổ hết, khi vừa nổ xong thì bị tổ tuần tra Công an xã Y phát hiện đồng thời đưa T1 và T về Ủy ban nhân dân xã Y để điều tra làm rõ, còn H1 về nhà (BL 58-82, 128-147, 174-197, 198-224).

Về nguồn gốc pháo, H1 khai nhận: Do trước đó H1 có quen biết một người tên Dương ở huyện Thiệu Hóa (H1 không biết họ tên, tuổi và địa chỉ cụ thể của người này), trước ngày 15/01/2023 khoảng 01 tuần, H1 đã liên lạc và hỏi mua pháo của người này với giá 2.000.000đ để về sử dụng. Đến ngày 15/01/2023 do T hỏi mua nên H1 đã bán lại cho T với giá 2.500.000đ để kiếm lời.

Tại bản kết luận giám định số 490 ngày 19/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

- 01 khối hộp hình chữ nhật có kích thước 17x12x10cm được liên kết lại với nhau bằng 35 vật hình trụ tròn, mỗi vật dài 10cm, đường kính 2,3cm, bên trong các vật có nhiều muội khói đen bám dính của hộp cát tông niêm phong gửi đến giám

định đều là xác (vỏ) loại pháo hoa nổ (thuộc pháo nổ). Hiện tại tổng khối lượng của khối hộp trên là 01kg.

- 01 mảnh giấy một mặt màu nâu, mặt còn lại có nhiều màu sắc và chữ nước ngoài, đã bị xé rách, không rõ hình dạng kích thước của hộp cát tông niêm phong gửi đến giám định khả năng là vỏ bọc bên ngoài của hộp pháo hoa nổ (BL 230).

Quá trình điều tra, Trịnh Trung T, Trịnh Duy T1 và Lê Văn H1 đã thành khẩn khai nhận hành vi mua và nổ pháo hoa nổ (thuộc loại pháo nổ) của mình trong dịp tết gây mất trật tự trị an xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trên địa bàn nhất là dịp tết Quý Mão năm 2023. Lời khai của T, T1 và H1 phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Về vật chứng vụ án:

- 01 bật lửa ga màu đỏ;
- 01 điện thoại Smath Phone Iphone 13 Pro Max màu xanh rêu đen, một phần đầu màu vàng cam, có ốp lưng bằng cao su của Trịnh Duy T1;
- 01 điện thoại Sam sung Galaxy A30, màu xanh của Lê Văn H1;
- 01 xe mô tô Honda Air Blade màu đỏ đen, BKS 36B6-266.16 của T1;
- 01 xe mô tô Honda Air Blade xanh xám đen, BKS 36B7-521.41 của H1;
- 11 nắp pháo hình tròn bằng cattong, nắp pháo có một mặt màu đen, một mặt màu gỗ;
- 05 nắp pháo hình tròn bằng cattong, nắp pháo có hai mặt màu gỗ;
- 05 nắp pháo hình vuông bằng cattong, màu gỗ;
- 01 nắp pháo hình tròn bằng cattong, nắp pháo có hai mặt màu gỗ;
- 01 khối dạng hộp hình chữ nhật có kích thước 17x12x10cm được liên kết lại với nhau bằng 35 vật hình trụ tròn, mỗi vật dài 10cm, đường kính 2,3cm, bên trong các vật có nhiều muối khói đen (hiện tại khối hộp bị ẩm ướt). Tổng khối lượng của khối hộp trên hiện tại là 0,9kg. 01 mảnh giấy một mặt màu nâu, mặt còn lại có nhiều màu sắc và chữ nước ngoài, đã bị xé rách, không rõ hình dạng kích thước. Tất cả đựng trong 01 thùng cát tông, được dán kín, niêm phong bởi chữ ký đứng trên Trần Nam Giang, Nguyễn Văn Thành và hình dấu màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa.

- Đối với 01 chiếc điện thoại của Trịnh Trung T, sau khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại huyện Đ, T đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Đ nên không thu giữ được.

Tại bản cáo trạng số 26/CT-VKSÝĐ ngày 24/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định đã truy tố Trịnh Trung T, Trịnh Duy T1 và Lê Văn H1 về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại Khoản 1 Điều 318 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Các bị cáo Trịnh Trung T, Trịnh Duy T1 và Lê Văn H1 khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định luận tội giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Trịnh Trung T, Trịnh Duy T1 và Lê Văn H1 phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Khoản 1 Điều 318, Điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự;

Đề nghị xử phạt bị cáo Trịnh Trung T từ 06 tháng đến 09 tháng tù, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Đề nghị xử phạt bị cáo Trịnh Duy T1 từ 06 tháng đến 09 tháng tù, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Khoản 1 Điều 318, Điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 65, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự;

Đề nghị xử phạt bị cáo Lê Văn H1 từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND xã Y, huyện Yên Định quản lý giáo dục trong thời gian thử thách.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tịch thu tiêu hủy: 01 bật lửa ga màu đỏ; 11 nắp pháo hình tròn bằng cattong, nắp pháo có một mặt màu đen, một mặt màu gỗ; 05 nắp pháo hình tròn bằng cattong, nắp pháo có hai mặt màu gỗ; 05 nắp pháo hình vuông bằng cattong, màu gỗ; 01 nắp pháo hình tròn bằng cattong, nắp pháo có hai mặt màu gỗ và 01 khối dạng hộp hình chữ nhật có kích thước 17x12x10cm được liên kết lại với nhau bằng 35 vật hình trụ tròn, mỗi vật dài 10cm, đường kính 2,3cm, bên trong các vật có nhiều muối khối đen (hiện tại khối hộp bị ẩm ướt). Tổng khối lượng của khối hộp trên hiện tại là 0,9kg. 01 mảnh giấy một mặt màu nâu, mặt còn lại có nhiều màu sắc và chữ nước ngoài, đã bị xé rách, không rõ hình dạng kích thước. Tất cả đựng trong 01 thùng cát tông, được dán kín, niêm phong bởi chữ ký đứng trên Trần Nam Giang, Nguyễn Văn Thành và hình dấu màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại Smath Phone Iphone 13 Pro Max màu xanh rêu đen, một phần đầu màu vàng cam, có ốp lưng bằng cao su của Trịnh Duy T1; 01 điện thoại Sam sung Galaxy A30, màu xanh của Lê Văn H1; 01 xe mô tô Honda Air Blade màu đỏ đen, BKS 36B6-266.16 của Trịnh Duy T1 và 01 xe mô tô Honda Air Blade xanh xám đen, BKS 36B7-521.41 của Lê Văn H1;

Truy thu của bị cáo Lê Văn H1 số tiền 2.500.000đ để nộp ngân sách Nhà nước.

Đề nghị Hủy bỏ việc tạm dừng giao dịch chuyển tiền đến và đi đối với số tài khoản 787555188 thuộc Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam, chủ tài khoản Lê Văn H1 theo công văn số 61/CSĐT ngày 17/01/2023 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Định, sau khi bị cáo Lê Văn H1 đã thực hiện xong khoản tiền truy thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 2.500.000đ.

Về án phí: Thực hiện theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận: Các bị cáo T, T1 và H1 đều không có tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Các bị cáo nói lời sau cùng, đều mong HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh:

Tại phiên tòa sơ thẩm các bị cáo Trịnh Trung T, Trịnh Duy T1 và Lê Văn H1 đã hoàn toàn thừa nhận: Vào khoảng 18 giờ ngày 15/01/2023, tại Thôn P1, xã Y, huyện Yên Định, Trịnh Trung T, Trịnh Duy T1 và Lê Văn H1 đã có hành vi mua và nổ pháo loại pháo hoa nổ (thuộc pháo nổ) trong dịp tết gây mất trật tự trị an xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trên địa bàn thôn P1, xã Y, huyện Yên Định.

Lời khai nhận của các bị cáo T, T1 và H1 tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi mua và đốt pháo hoa nổ tại nơi công cộng của Trịnh Trung T, Trịnh Duy T1 và Lê Văn H1 đã phạm vào tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại Khoản 1 Điều 318 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định truy tố các bị cáo theo tội danh trên, đề nghị HĐXX áp dụng điều luật là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội:

Đây là vụ án Gây rối trật tự công cộng có tính chất ít nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo vì muốn thỏa mãn thú vui cá nhân trong dịp tết nên đã có hành vi đốt pháo nổ trái phép tại nơi công cộng nhằm gây sự chú ý cho mọi người, xâm phạm đến trật tự công cộng. Trên các phương tiện thông tin đại chúng mặc dù đã tuyên truyền giáo dục, nghiêm cấm mọi

hành vi đốt pháo nổ, gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương nhưng các bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Để đảm bảo trật tự xã hội, có tác dụng giáo dục riêng đối với các bị cáo và phòng ngừa chung nên cần thiết phải lên mức án nghiêm khắc để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Đánh giá vai trò đồng phạm, các bị cáo phạm tội không có sự phân công bàn bạc từ trước nên chỉ là đồng phạm giản đơn. Bị cáo T là người có nhu cầu mua pháo để nổ, trực tiếp trao đổi nhờ H1 mua, trả tiền mua pháo và trực tiếp đốt số lượng pháo nhiều nhất nên giữ vai trò số 1 trong vụ án; bị cáo H1 có hành vi mua pháo và bán lại cho T để kiếm lời, đồng thời có hành vi tách pháo, kê gạch kẹp pháo cho T1 đốt; bị cáo T1 có hành vi trực tiếp đốt 03 quả pháo tại cổng nhà H1, đồng thời có hành vi tách 11 quả pháo, đưa bật lửa cho T đốt pháo. Hành vi của T1 và H1 giúp sức tích cực cho T đốt pháo nên T1 và H1 giữ vị trí thứ hai sau T là phù hợp.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Các bị cáo đều không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Đối với các bị cáo Trịnh Trung T và Trịnh Duy T1 trong quá trình điều tra tiếp tục có hành vi trộm cắp tài sản nên đều đang bị tạm giam trong vụ án khác để điều tra về hành vi trộm cắp tài sản. Vì vậy, cần thiết phải xem xét xử lý nghiêm để răn đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, trong vụ án này, các bị cáo đều lần đầu phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo thành khẩn khai báo. Sau khi phạm tội đã đến cơ quan công an đầu thú khai nhận về hành vi phạm tội của mình. Đây được xem là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo khi lượng hình.

Đối với bị cáo Lê Văn H1 mặc dù năm 2017 bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng bị cáo đã chấp hành xong quyết định, có nơi cư trú rõ ràng, từ đó đến nay bị cáo luôn chấp hành tốt quy định của pháp luật. Lần phạm tội này, bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo. Gia đình bị cáo có ông bà nội, ông bà ngoại và bố đẻ được tặng thưởng nhiều huân huy chương kháng chiến. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất của vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi phạm tội của các bị cáo chưa gây thiệt hại về mặt vật chất. Bị cáo Trịnh Trung T và Trịnh Duy T1 đang trong quá trình điều tra lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nên cần cách ly các bị cáo T, T1 ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục các bị cáo

thành công dân có ích cho xã hội. Đối với bị cáo Lê Văn H1 có nơi cư trú rõ ràng, bản thân bị cáo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà để bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ điều kiện để răn đe, giáo dục bị cáo thành người công dân tốt.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 bật lửa ga màu đỏ; 11 nắp pháo hình tròn bằng cattong, nắp pháo có một mặt màu đen, một mặt màu gỗ; 05 nắp pháo hình tròn bằng cattong, nắp pháo có hai mặt màu gỗ; 05 nắp pháo hình vuông bằng cattong, màu gỗ; 01 nắp pháo hình tròn bằng cattong, nắp pháo có hai mặt màu gỗ; 01 khối dạng hộp hình chữ nhật có kích thước 17x12x10cm được liên kết lại với nhau bằng 35 vật hình trụ tròn, mỗi vật dài 10cm, đường kính 2,3cm, bên trong các vật có nhiều muối khối đen (hiện tại khối hộp bị ẩm ướt). Tổng khối lượng của khối hộp trên hiện tại là 0,9kg. 01 mảnh giấy một mặt màu nâu, mặt còn lại có nhiều màu sắc và chữ nước ngoài, đã bị xé rách, không rõ hình dạng kích thước là các công cụ phương tiện phạm tội, không có giá trị sử dụng, là vật nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

Đối với 01 điện thoại Smath Phone Iphone 13 Pro Max màu xanh rêu đen, một phần đầu màu vàng cam, có ốp lưng bằng cao su của Trịnh Duy T1; 01 điện thoại Sam sung Galaxy A30, màu xanh của Lê Văn H1; 01 xe mô tô Honda Air Blade màu đỏ đen, BKS 36B6-266.16 của T1 và 01 xe mô tô Honda Air Blade xanh xám đen, BKS 36B7-521.41 của H1. Đây đều là những công cụ phương tiện sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch nộp ngân sách Nhà nước là phù hợp.

Đối với việc bị cáo Trịnh Trung T đã chuyển tiền cho bị cáo Lê Văn H1 để mua pháo hoa nổ và việc mua bán này là trái quy định của pháp luật nên cần truy thu của H1 số tiền 2.500.000đ để nộp ngân sách Nhà nước.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Định có công văn số 61/CSĐT ngày 17/01/2023 đề nghị Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam tạm thời dừng giao dịch chuyển tiền đến và đi đối với tài khoản 787555188, chủ tài khoản Lê Văn H1. Xét thấy sau khi điều tra, truy tố, xét xử, không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên không cần thiết phải tiếp tục tạm dừng giao dịch tài khoản ngân hàng của bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo bị truy thu số tiền 2.500.000đ nộp ngân sách Nhà nước nên để đảm bảo việc thi hành án, sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo đã thực hiện xong nghĩa vụ thi hành án thì Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam hủy bỏ việc tạm dừng giao dịch chuyển tiền đến và đi đối với số tài khoản 787555188.

[6] Về án phí: Các bị cáo bị kết án, không thuộc trường hợp được miễn án phí nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Khoản 1 Điều 318 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Các bị cáo Trịnh Trung T, Trịnh Duy T1 và Lê Văn H1 phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

2. Về hình phạt:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 318, Điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trịnh Trung T 09 (*chín*) tháng tù, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam 06 (*sáu*) ngày (từ ngày 16/01/2023 đến ngày 21/01/2023). Buộc bị cáo phải chấp hành 08 (*tám*) tháng 24 (*hai mươi tư*) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Xử phạt: Bị cáo Trịnh Duy T1 08 (*tám*) tháng tù, được trừ thời gian tạm giữ 03 (*ba*) ngày (từ ngày 16/01/2023 đến ngày 18/01/2023). Buộc bị cáo phải chấp hành 07 (*bảy*) tháng 27 (*hai mươi bảy*) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 318, Điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 65, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn H1 08 (*tám*) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 (*mười sáu*) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lê Văn H1 cho UBND xã Y, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 bật lửa ga bằng nhựa, màu đỏ, đã qua sử dụng;

+ 01 nắp pháo hình tròn, bằng cattong, nắp pháo có đường kính 02 cm, có một lỗ hổng tại tâm nắp pháo đường kính 0,4cm. Nắp pháo có hai mặt màu gỗ được niêm phong trong 01 phong bì do bưu điện phát hành được dán kín, niêm phong có ký hiệu “P2” cùng các chữ ký của Trịnh Duy Tùng, Lê Bá Khánh Nhã, Lưu Thị L và các hình dấu của Công an xã Y.

+ 11 nắp pháo hình tròn bằng cattong, nắp pháo có đường kính 02cm, có lỗ hổng tại giữa nắp pháo hình tròn, đường kính 0,4cm. Nắp pháo có một mặt màu đen, một mặt màu gỗ; 05 nắp pháo hình tròn bằng cattong, nắp pháo có đường kính 02cm. Nắp pháo có hai mặt màu gỗ, lỗ hổng giữa nắp pháo đường kính 0,4cm; 05

nắp pháo hình vuông bằng cattong, màu gỗ kích thước 2,5x2,5cm được niêm phong trong một phong bì do bưu điện phát hành được dán kín, niêm phong có ký hiệu “P1” cùng các chữ ký của Trịnh Ngọc Tùng, Lê Bá Khánh Nhã và các hình dấu của Công an xã Y.

+ 01 khối dạng hộp hình chữ nhật có kích thước 17x12x10cm được liên kết lại với nhau bằng 35 vật hình trụ tròn, mỗi vật dài 10cm, đường kính 2,3cm, bên trong các vật có nhiều muối khối đen (hiện tại khối hộp bị ẩm ướt). Tổng khối lượng của khối hộp trên hiện tại là 0,9kg. 01 mảnh giấy một mặt màu nâu, mặt còn lại có nhiều màu sắc và chữ nước ngoài, đã bị xé rách, không rõ hình dạng kích thước. Tất cả đựng trong 01 thùng cát tông, được dán kín, niêm phong bởi chữ ký đứng trên Trần Nam Giang, Nguyễn Văn Thành và hình dấu màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước:

+ 01 điện thoại Smath Phone Iphone 13 Pro Max màu xanh rêu đen, một phần đầu màu vàng cam, có ốp lưng bằng cao su của Trịnh Duy T1 được đựng trong một phong bì do bưu điện phát hành được dán kín, niêm phong có ký hiệu “M” cùng các chữ ký của Trịnh Duy T1, Triệu Duyên Nội, Lê Thái K và các hình dấu của Công an xã Y;

+ 01 điện thoại Sam sung Galaxy A30, màu xanh của Lê Văn H1 được đựng trong một phong bì niêm phong do Công an huyện Yên Định phát hành được dán kín, niêm phong có ký hiệu “ĐT” cùng các chữ ký của Lê Thái K, Lê Bá Khánh Nhã, Nguyễn Công Linh và các hình dấu của Công an xã Y;

+ 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade, màu xanh xám đen, BKS 36B7-521.41, xe không có gương chiếu hậu, đã qua sử dụng của Lê Văn H1;

+ 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade màu đỏ đen, BKS 36B6-266.16, xe không có gương chiếu hậu, đã qua sử dụng của Trịnh Duy T1 kèm theo 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 307909, tên chủ xe Trịnh Duy T1, biển kiểm soát 36B6-266.16;

Các vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Định theo phiếu nhập kho số NK26 ngày 29 tháng 3 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Định.

- Truy thu của bị cáo Lê Văn H1 số tiền 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) để nộp ngân sách Nhà nước.

- Hủy bỏ việc tạm dừng giao dịch chuyển tiền đến và đi đối với số tài khoản 787555188 thuộc Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam, chủ tài khoản Lê Văn H1 theo công văn số 61/CSĐT ngày 17/01/2023 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Định, sau khi bị cáo Lê Văn H1 đã thực hiện xong khoản tiền truy thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 2.500.000đ.

4. Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Trịnh Trung T, Trịnh Duy T1 và Lê Văn H1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Yên Định;
- Công an huyện Yên Định;
- Chi cục THADS huyện Yên Định;
- Bị cáo;
- Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam;
- Lưu: hồ sơ, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hoa